

BẢNG GIÁ ỐNG NHỰA XOẮN

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2025

Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG

Công ty Cổ phần Ba An xin gửi tới Quý Công ty bảng giá các loại sản phẩm Ống nhựa xoắn HDPE Ba An (Ký hiệu BFP - Ba An Flexible Pipe) hiện có như sau:

Số TT	Loại ống	Đường kính ngoài (mm)	Đường kính trong (mm)	Chiều dài cuộn (mét)	Đơn giá (Đ/mét)
1	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 25	32 ± 2,0	25 ± 2,0	200	12,800
2	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 30	40 ± 2,0	30 ± 2,0	200	14,900
3	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 40	50 ± 2,0	40 ± 2,0	200	21,400
4	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 50	65 ± 2,0	50 ± 2,0	100	29,300
5	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 65	85 ± 2,5	65 ± 2,5	100	42,500
6	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 72	95 ± 3,0	72 ± 3,0	100	47,800
7	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 80	105 ± 3,0	80 ± 3,0	100	55,300
8	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 90	110 ± 4,0	90 ± 4,0	100	63,600
9	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 100	130 ± 4,0	100 ± 4,0	100	78,100
10	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 125	160 ± 4,0	125 ± 4,0	100	121,400
11	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 150	195 ± 4,0	150 ± 4,0	50	165,800
12	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 160	200 ± 4,0	160 ± 4,0	50	185,000
13	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 175	230 ± 4,0	175 ± 4,0	50	247,200
14	Ống nhựa xoắn HDPE Ba An BFP 200	260 ± 4,0	200 ± 4,0	50	295,500

Ghi chú:

- Đơn giá:** Đơn giá chưa bao gồm thuế GTGT (8%), chưa bao gồm phụ kiện.
- Điều kiện mua bán và giao hàng:** Theo thỏa thuận trong hợp đồng hoặc đơn hàng.
- Hiệu lực của báo giá:** Báo giá có hiệu lực đến khi có thông báo mới.

Trân trọng cảm ơn!

Giám đốc

ĐỖ VŨ VĂN KIM